

Số: 01/2019/QĐST- DS

An Dương, ngày 25 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T; Nơi cư trú: Xóm 1, thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K; Nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng (theo Văn bản ủy quyền ngày 12 tháng 12 năm 2018).

Bị đơn: Anh Đào Văn D và chị Nguyễn Thị B1; đều có nơi cư trú: Xóm 1, thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Đào Văn D: Chị Nguyễn Thị B1; Nơi cư trú: Xóm 1, thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Anh Đào Văn D và chị Nguyễn Thị B1 còn nợ ông Nguyễn Văn T số tiền 227.440.000 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 140.000.000 đồng, nợ lãi là 87.440.000 đồng).

- Về nghĩa vụ thanh toán: Anh Đào Văn D và chị Nguyễn Thị B1 phải thanh toán trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 227.440.000 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 140.000.000 đồng, nợ lãi là 87.440.000 đồng).

- Về án phí: Anh Đào Văn D và chị Nguyễn Thị B1 phải chịu 5.686.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Chia kỷ phần anh D và chị B1 mỗi người phải chịu 2.843.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền anh D, chị B1 phải trả ông T nêu trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố HP;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA DS huyện An Dương;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế